TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2026/HS-ST
Ngày 29 - 01- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê .

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Bé và ông Nguyễn Quang Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hương - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Lê V**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 04/01/1999 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ H, khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Lê Đ và bà: Vũ Thị M; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt ngày 17/9/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại C - Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* anh Vũ Ngọc L và anh Phạm Thành N, đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/9/2025, Trần Lê V đem theo 01 hộp nhựa đựng ma túy Cần sa đến quán nước của anh Phạm Thành N ở tổ E, khu T, phường Q, tỉnh Quảng Ninh để uống nước. Khi đến nơi, V thấy anh Vũ Ngọc L (sinh năm 1994; trú tại tổ A, khu M, phường C - là bạn xã hội) đang ngồi uống nước nên vào ngồi cùng. Sau đó, V lấy ra một ít Cần sa cho vào nõ điếu cày của quán, rồi dùng bật lửa ga châm lửa đốt Cần sa và hút. Sau khi V sử dụng xong, L xin V một ít Cần sa để sử dụng, V đồng ý, rồi lấy một ít Cần sa cho vào nõ điếu cày và đưa lại cho L, L dùng bật lửa ga châm lửa đốt Cần sa và hút, rồi cùng nhau ngồi uống nước, nói chuyện. Đến 21 giờ 15 phút cùng ngày, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với công an phường Q kiểm tra phát hiện, thu giữ trên mặt bàn nơi V ngồi 01 lọ nhựa màu vàng chứa thực vật khô; 01 điếu cày bằng tre, trong nõ có bám dính chất cặn màu nâu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Lê V, thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu đen, lắp sim số 0889.400.004. V khai: nguồn gốc ma túy V đã sử dụng và bị thu giữ là do mua của một người không quen biết trên ứng dụng Telegram của điện thoại, để sử dụng.

Tại các Bản kết luận giám định số 955/KL-KTHS ngày 19/9/2025 và số 1400/KL-KTHS ngày 22/9/2025, của Phòng K - Công an tỉnh Q, kết luận: tìm thấy chất D-9-tetrahydrocannabinol (là một trong các hoạt chất chính có trong Cần sa) trong mẫu thực vật khô, ghi thu của Trần Lê V (khối lượng 0,23 gam) và trong chất cặn màu nâu, dạng vết dính, ghi thu trong nõ điếu cày (không xác định được khối lượng); tìm thấy chất 11-nor-delta 9-tetrahydrocannabinol-9-carboxylic (là sản phẩm chuyển hóa được tìm thấy khi con người sử dụng chất ma túy Cần sa) trong nước tiểu của Trần Lê V và Vũ Ngọc L, gửi giám định.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKSKV3 ngày 24/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trần Lê Vinh T "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Lê V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình.

Anh Vũ Ngọc L và anh Phạm Thành N là người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo Trần Lê V.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Lê V từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2025; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy: 0,14 gam cần sa hoàn lại sau giám định do là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 điếu cày, 01 hộp nhựa và 01 sim điện thoại do không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo V do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Lê V không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên toà bị cáo Trần Lê V khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với

các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/9/2025, tại tổ E, khu T, phường Q, tỉnh Quảng Ninh, Trần Lê V đã có hành vi tổ chức cho Vũ Ngọc L sử dụng trái phép chất ma túy, loại Cần sa. Trần Lê V còn tàng trữ trái phép 0,23 gam Cần sa, mục đích để sử dụng, bị Công an kiểm tra phát hiện.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh truy tố bị cáo Trần Lê V về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, do vậy cần chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, với gia đình và xã hội, cũng như sự nghiêm cấm của pháp luật đối với các hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật và lối sống buông thả, bị cáo đã đã tự mua, sử dụng trái phép chất ma túy và có hành vi tổ chức, đưa trái phép chất ma túy loại Cần sa vào cơ thể anh Vũ Ngọc L, ngoài ra V còn tàng trữ trái phép 0,23 gam Cần sa, để sử dụng tiếp, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an kiểm tra phát hiện. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Xét về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Đối với 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số: 1400/KL - KTHS của Phòng K Công an tỉnh Q bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điếu cày và 01 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại thu của bị cáo V liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với người đã bán ma túy cho Trần Lê V, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với anh Phạm Thành N do không biết việc V, L sử dụng ma túy, nên không cấu thành tội phạm.

Đối với anh Vũ Ngọc L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng hành vi không cấu thành tội phạm, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Q đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với L.

Đối với 02 đĩa DVD lưu trữ nội dung ghi âm việc hỏi cung bị cáo, xét thấy nội dung trong đĩa DVD là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Trần Lê V 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2025.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì số 1400/KL - KTHS còn nguyên dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh Q bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 (một) điếu cày và 01 sim điện thoại.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, đã cũ thu giữ của bị cáo V.

(Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 56/BB-THA.KV3 ngày 07/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.)

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 02 (hai) đĩa DVD lưu trữ nội dung ghi âm việc hỏi cung các bị cáo.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Lê V phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 3 – Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Hải Lê